

Số: 247/2022/QĐST-HNGĐ

Tân Yên, ngày 28 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 355/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2022 giữa:

* Nguyên đơn: bà Đoàn Thị V, sinh năm 1952

Nơi cư trú: thôn Tr, xã Q, huyện T, tỉnh B.

* Bị đơn: ông Ninh Văn S, sinh năm 1940

Nơi cư trú: thôn T, xã A, huyện T, tỉnh B.

Căn cứ khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 2 Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đoàn Thị V và ông Ninh Văn S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: bà V, ông S xác nhận không có con chung.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, ruộng canh tác, công sức đóng góp trong thời gian ở chung: bà V, ông S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: bà Đoàn Thị V, ông Ninh Văn S được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh B;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THA dân sự huyện T;
- UBND xã Q;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị O